ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH [illegible] TUẦN

Biểu số 62/CK-NSNN

CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG NĂM 2022

(Kèm theo Quyết định số 11 /QĐ-UBND ngày 08 tháng 01 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN	QUYẾT TOÁN	SO SÁNH (%)
A	B	1	2	3=2/1
A	**TỔNG NGUỒN THU NSĐP**	**6.217.123**	**11.470.768**	**185%**
1	Thu ngân sách địa phương được hưởng theo phân cấp	2.719.100	3.424.419	126%
-	Thu NSĐP được hưởng 100%	913.400	998.593	109%
-	Thu NSĐP hưởng từ các khoản thu phân chia	1.805.700	2.425.827	134%
2	Thu bổ sung từ NSTW	3.498.023	4.122.819	118%
-	Thu bổ sung cân đối	1.832.401	1.832.401	100%
-	Thu bổ sung có mục tiêu	1.665.622	2.290.418	138%
3	Thu từ quỹ dự trữ tài chính			
4	Thu kết dư		311.429,69	
5	Thu chuyển nguồn từ năm trước chuyển sang		3.478.817,92	
6	Thu viện trợ			
7	Thu vay của ngân sách tỉnh (vay lại của Chính phủ)		133.282,12	
B	**TỔNG CHI NSĐP**	**6.850.220,93**	**10.926.751,79**	**160%**
I	**Chi cân đối NSĐP**	**4.771.801,00**	**5.137.986,32**	**108%**
1	Chi đầu tư phát triển	2.555.280,00	1.231.909,30	48%
2	Chi thường xuyên	2.045.126,00	3.779.237,01	185%
3	Chi trả nợ lãi các khoản do chính quyền địa phương vay	2.365,00	5.840,01	247%
4	Chi bổ sung quỹ dự trữ tài chính	1.000,00	121.000,00	12100%
5	Dự phòng ngân sách	91.030,00		0%
6	Chi tạo nguồn, điều chỉnh tiền lương	77.000,00		
II	**Chi các chương trình mục tiêu**	**2.078.419,93**	**1.297.771,65**	**62%**
1	Chi các chương trình mục tiêu quốc gia	412.797,93	173.188,45	42%
2	Chi các chương trình mục tiêu, nhiệm vụ	1.665.622,00	1.124.583,20	68%
III	**Chi chuyển nguồn sang năm sau**		**4.315.724,77**	
IV	**Chi hoàn trả ngân sách cấp trên**		**163.878,05**	
V	**Chi trả nợ gốc**		**11.391,00**	
C	**BỘI CHI NSĐP/ BỘI THU NSĐP/KẾT DƯ NSĐP**		**544.016,08**	
D	**CHI TRẢ NỢ GỐC CỦA NSĐP**		**1.058,51**	

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN	QUYẾT TOÁN	SO SÁNH (%)
1	Từ nguồn vay để trả nợ gốc			
2	Từ nguồn bội thu, tăng thu, tiết kiệm chi, kết dư ngân sách cấp tỉnh		11.391,00	
Đ	**TỔNG MỨC VAY CỦA NSĐP**		**69.192,46**	
1	Vay để bù đắp bội chi		133.282,12	
2	Vay để trả nợ gốc			
E	**TỔNG MỨC DƯ NỢ VAY CUỐI NĂM CỦA NSĐP**		**212.934,61**	